

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 27/6/2022

V/v “ *Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Bắc.

2. Ông Ngô Xuân Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/6/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2022/TLST - HNGĐ, ngày 24/03/2022 về việc “ *Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/05/2022 giữa các đương sự;

1. Nguyên đơn: Anh Đỗ Đức L, sinh năm 1989, (có mặt);

ĐKKHKT: xóm T, thôn HB, xã NX, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy Ng, sinh năm 1982, (xin xét xử vắng mặt);

ĐKKHKT: Số 134, ngõ 3, TP, phường ĐN, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/10/2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là anh Đỗ Đức L trình bày thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Anh Đỗ Đức L và chị Nguyễn Thị Thúy Ng kết hôn ngày 26/5/2012, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu sau đó cùng nhau đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông Ngàn. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh L, chị Ngà về chung sống với nhau luôn tại gia đình nhà chồng . Trong quá trình chung sống, thời gian đầu kết hôn vợ chồng anh chị sống hạnh phúc, sau một thời gian chung sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là thường xuyên cãi

vã nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Anh L và chị Ngà bắt đầu sống ly thân từ khoảng tháng 6/2019 đến nay. Hiện anh L đang sống tại nhà bố mẹ đẻ sống tại xã NX, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; chị Ngà đang sống tại số 134, ngõ 3, Trần Phú, phường ĐN, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn hạnh phúc, anh L đề nghị Tòa án được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy Ngà.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Đỗ Phương L, sinh năm 2012. Hiện cháu đang sống cùng chị Ngà tại khu phố TP, phường ĐN. Khi ly hôn, anh L đồng ý để chị Ngà tiếp tục nuôi dưỡng cháu Linh. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy Ng đã được Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Nhưng chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt phiên tòa ngày hôm nay. Nhưng lời khai của chị Ng có trong hồ sơ vụ án chị trình bày như sau: Chị Ng xác nhận có kết hôn với anh L vào năm 2012, trước khi kết hôn vợ chồng có tìm hiểu, tự nguyện và Đăng ký kết hôn tại UBND phường Đông Ngàn. Trong cuộc sống, Chị Ng thừa nhận vợ chồng chị thường xuyên có cãi nhau, nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau. Anh chị bắt đầu sống ly thân từ tháng 6/2019 đến nay. Anh L chuyển ra ngoài sống, thi thoảng mấy tháng mới về thăm con một lần. Tuy nhiên chị Ngà thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, và không đồng ý ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng chị Ng có 01 con chung là cháu Đỗ Phương L, sinh năm 2012. Hiện cháu đang sống cùng chị tại khu phố TP, phường ĐN. Bản thân chị Ng làm lao động tự do, thu nhập trung bình 15.000.000 đồng/ tháng. Chị nhận thấy có đủ điều kiện để nuôi con. Nếu phải ly hôn, chị đề nghị Tòa án cho chị được trực tiếp nuôi cháu Linh. Chi phí cấp dưỡng nuôi con chung chị Ngà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên toà: Anh L vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy Ngà.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Phương Linh, sinh năm 2012. Hiện cháu đang sống cùng chị Ngà tại khu phố Trần Phú, phường Đông Ngàn. Khi ly hôn, anh L đồng ý để chị Ngà tiếp tục nuôi dưỡng cháu Linh. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND thành phố Từ Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên

tòa là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 232, 235, 262, 266, 271, 273 BLTTDS năm 2015; Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận cho anh Đỗ Đức L được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy Nga.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh L và chị Nga về việc giao cháu Linh cho chị Nga trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh L, chị Nga không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung.

Tài sản chung, công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí, anh L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại Đơn xin ly hôn thể hiện bị đơn hiện ở số 134 ngõ 3, khu phố Trần Phú, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, vì vậy Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân gia đình trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Đỗ Đức L và chị Nguyễn Thị Thúy Nga đăng ký kết hôn ngày 26/5/2012 tại UBND phường Đông Ngàn. Trước khi kết hôn anh L và chị Nga có được tự do, tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau. Xét thấy, đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Đức L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh L và chị Nga là có thật và nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong quá trình chung sống, vợ chồng chưa hiểu nhau trong cuộc sống gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không hiểu nhau. Từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày nhưng không được các bên giải quyết triệt để dẫn đến quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng, hiện vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành, anh L vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị Nga vì vợ chồng không còn tình cảm. Chị Nga thừa nhận mâu thuẫn của vợ chồng, hiện vợ chồng đã sống ly thân và chị cũng xác nhận hiện vợ chồng vẫn còn tình cảm, chị không đồng ý ly hôn với anh L.

[3] Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh L và chị Ngà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được căn cứ theo điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Đức L với chị Nguyễn Thị Thúy Ngà.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên cháu là Đỗ Phương Linh, sinh năm 04/10/2012. Ly hôn, cả anh L đồng ý để chị Ngà tiếp tục nuôi cháu và chị Ngà cũng có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung. Xét việc giao con chung cho ai cần phải đảm bảo việc học tập, sinh hoạt, phát triển về thể chất và tinh thần của con và cũng cần xem xét theo nguyện vọng của con. Do vậy, Giao cho chị Nguyễn Thị Thúy Ngà nuôi dưỡng cháu Đỗ Phương Linh, sinh năm 04/10/2012 là phù hợp quy định pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các đương sự không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh L, chị Ngà không yêu cầu Toà án giải quyết do vậy, không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Anh Đỗ Đức L phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 147, 239, 243, 248, 260, 264, 267 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử;

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Đức L .

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đức L được ly hôn chị Nguyễn Thị Thúy Ngà.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thúy Ng nuôi dưỡng cháu Đỗ Phương L, sinh năm 04/10/2012. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các đương sự không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Đỗ Đức L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Đỗ Đức L đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0003509 ngày 24/03/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Từ Sơn.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA thành phố Từ Sơn.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Xuân Phương